

CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ HIỆU ỨNG LẤN ÁT: NGHIÊN CỨU TẠI CÁC QUỐC GIA CHÂU Á

Ngày nhận: 29/6/2015
Ngày nhận lại: 14/7/2015
Ngày duyệt đăng: 10/11/2015
Mã số: 11-15-33

Nguyễn Phúc Cảnh ()*

Tóm tắt: Bài viết sử dụng dữ liệu từ báo cáo *World development indicators* của Worldbank giai đoạn 1960-2012 để nghiên cứu hiệu ứng lấn át của chính sách tài khóa (CSTK) thông qua lãi suất cho vay thị trường tại 7 nước châu Á Thái Bình Dương. Qua kỹ thuật hồi quy cho theo thời gian với mô hình VAR, tác giả phát hiện hiệu ứng lấn át có tồn tại tại quốc gia nhỏ và đang phát triển như Thái Lan, trong khi tại các quốc gia lớn và đang phát triển như Trung Quốc và Ấn Độ thì phản ứng của lãi suất cho vay là nhanh và mạnh nhưng dường như hiệu ứng lấn át không tồn tại, nếu có sẽ tồn tại trong dài hạn. Trong khi đó, tại các quốc gia phát triển như Úc, Nhật Bản hay Hàn Quốc lãi suất thị trường có phản ứng chậm hơn và không đồng nhất với các cú sốc trong các chính sách vĩ mô và tăng trưởng kinh tế.

Từ khóa: Chính sách tài khóa, hiệu ứng lấn át, lãi suất cho vay.

Giới thiệu

Bên cạnh chính sách tiền tệ (CSTT), CSTK là một trong những chính sách vĩ mô quan trọng của các quốc gia với mục tiêu tác động đến tổng cầu, lãi suất... để hướng đến tăng trưởng kinh tế và toàn dụng lao động (Mishkin, 2007). Chính phủ thực thi CSTK thông qua các chính sách về thuế và chi tiêu công, tuy nhiên CSTK đại diện cho các hoạt động của khu vực công đôi khi lấn át các hoạt động của khu vực tư dẫn đến hiệu quả yếu của chính sách này trong thực tiễn (Hemming, Kell và Mahfouz, 2002).

Hiện tượng hoạt động chi tiêu của chính phủ lấn át các hoạt động khác của khu vực tư như hoạt động đầu tư tư nhân, hoạt động tiêu dùng được định nghĩa là hiệu ứng lấn át (crowding-out effects). Hiệu ứng này có lịch sử nghiên cứu lâu đời từ lý thuyết của Keynes trong mô hình IS - LM (Buiter, 1977). Trong nền kinh tế đóng, sự gia tăng trong chi tiêu của chính phủ làm gia tăng tổng cầu

nên dịch chuyển đường IS sang phải trong mô hình IS-LM dẫn đến sự gia tăng trong lãi suất, mức lãi suất cao hơn làm giảm tiêu dùng và đầu tư của khu vực tư. Như vậy, hiệu ứng lấn át của CSTK truyền dẫn tác động nghịch của CSTK lên tiêu dùng và đầu tư tư nhân thông qua kênh lãi suất trên thị trường.

Sự phát triển của lý thuyết kinh tế và các nghiên cứu thực nghiệm còn phát hiện rằng ngoài hiệu ứng lấn át thì CSTK còn có hiệu ứng thúc đẩy (Crowding-in effects). Các nghiên cứu về hiệu ứng thúc đẩy của CSTK phát hiện rằng chi tiêu công giúp thúc đẩy đầu tư tư nhân và hiệu ứng thúc đẩy tồn tại ở nền kinh tế đang ở giai đoạn thất nghiệp cao và chủ yếu tồn tại ở các nước đang phát triển vì chi tiêu công giúp phát triển cơ sở hạ tầng tạo cơ sở cho khu vực tư nhân chi tiêu và đầu tư nhiều hơn (Ahmed và Miller, 2000).

Các nghiên cứu điển hình về hai hiệu ứng trái ngược trên của CSTK được thực hiện ở nhiều quốc gia và khu vực. Những nghiên cứu